

Số:250/QĐ-UBND

Ia Tôr, ngày 15 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phân bổ kế hoạch vốn sự nghiệp thực hiện các Chương trình
mục tiêu quốc gia năm 2025 (điều chỉnh)**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ IA TÔR

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021- 2025;

Căn cứ Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 17 /NQ-HĐND ngày 22/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai Về phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 cho các xã, phường trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 15/9/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai về việc điều chỉnh kinh phí sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia và phân bổ dự toán kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững năm 2025 cho các xã trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 1731/QĐ-UBND ngày 09/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2025 cho các xã, phường phía Tây tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 1937/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc điều chỉnh kinh phí sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia và phân bổ dự toán kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững năm 2025 cho các xã trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 10/10/2025 của Hội đồng nhân dân xã Ia Tôr về việc điều chỉnh phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025;

Theo đề nghị của Phòng Kinh tế xã Ia Tôr.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2025 với tổng số tiền 913,37 triệu đồng: *Kèm theo phụ lục 01*;

- Điều chỉnh giảm các Dự án 5, Dự án 8, Dự án 9, Dự án 10 với số tiền 650,25 triệu đồng.

- Điều chỉnh tăng Dự án 2 với số tiền 1.563,62 triệu đồng.

2. Điều chỉnh phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững năm 2025: *Kèm theo phụ lục 02*;

- Điều chỉnh giảm các Dự án 3, Dự án 4, Dự án 7 với số tiền 791 triệu đồng.

- Điều chỉnh tăng Dự án 2 với số tiền 791 triệu đồng.

3. Phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Nông thôn mới, với tổng số tiền 730 triệu đồng: *Kèm theo phụ lục 03*.

- Phân bổ tăng Nội dung thành phần số 1, Nội dung thành phần số 6, Nội dung thành phần số 9 với số tiền 730 triệu đồng.

Điều 2. Phòng Kinh tế, Phòng Văn hóa - Xã hội, các tổ chức, đơn vị có liên quan có trách nhiệm:

- Xây dựng kế hoạch thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ các Chương trình mục tiêu quốc gia được cấp có thẩm quyền giao.

- Quản lý và sử dụng kinh phí đúng mục đích, tiết kiệm và có hiệu quả.

- Chủ động bố trí vốn đối ứng, các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện các mục tiêu của chương trình (nếu có).

- Triển khai thực hiện đúng tiêu chí, định mức theo quy định của Bộ, ngành Trung ương hướng dẫn thực hiện các kế hoạch Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025.

- Thực hiện chế độ báo cáo, thanh quyết toán vốn đúng theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Chánh văn phòng HĐND-UBND, Trưởng các Phòng Kinh tế, Phòng Văn hóa - Xã hội; cùng các ban, ngành, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Thành viên UBND xã;
- Lưu: VT, PKT.



Nguyễn Văn Luyến

